

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tánh;
2. Ông Phạm Minh Bạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn T – sinh ngày 16/03/1992 tại tỉnh Bình Định

Nơi cư trú: Khu phố A, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. Số chứng minh nhân dân: 215232814, cấp ngày 03/10/2019; nơi cấp: Công an tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 và con bà Phùng Thị L1, sinh năm 1971; vợ: Dương Thị H, sinh năm 1991; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 06/8/2012, bị Công an huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Gây ô nhiễm môi trường (Đã chấp hành đóng phạt ngày 14/8/2012). Ngày 25 tháng 4 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M khởi tố bị can đối với bị cáo Nguyễn T, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị tạm

giam từ ngày 28/4/2023 đến ngày 09/6/2023 được áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Trần Đ – sinh năm 1974 (chết)

Người đại diện hợp pháp cho ông Đ có: Bà Lê Thị Bích L2, sinh năm 1977, (là vợ của bị hại); bà Trần Thị L3, sinh năm 1946 (là mẹ bị hại); anh Trần C, sinh năm 2000 và anh Trần C1, sinh năm 2004 (là con của bị hại). Cùng cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần D

Địa chỉ trụ sở: Số B, đường N, tổ D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tấn T1, sinh năm 1974; chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Tấn T1: Ông Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số B, đường N, tổ D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn T là tài xế lái xe thuê cho Công ty Cổ phần D địa chỉ trụ sở tại tỉnh Bình Dương. Ngày 03/01/2023, bị cáo Nguyễn T được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 61R-059.94 để nhận hàng là vỏ lon bia từ Thành phố Đà Nẵng vận chuyển hàng hóa vào tỉnh Bình Dương. Sau khi nhận hàng xong, bị cáo Nguyễn T điều khiển xe di chuyển theo hướng B, đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 03/01/2023, bị cáo Nguyễn T điều khiển xe di chuyển theo hướng Bắc – Nam ở làn đường xe cơ giới phía Đông phần đường phía Tây Quốc lộ A, khi đến ngã ba giao nhau với đường tránh Quốc lộ A tại Km1072+500 thuộc Thôn C, Đ, Mộ Đ2 sau khi dừng chờ đèn đỏ thì rẽ trái chuyển hướng vào đường tránh Quốc lộ A theo hướng T - Đ; trong khi điều khiển xe chuyển hướng vào đường tránh Quốc lộ A do không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn nên bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R-059.94 do bị cáo Nguyễn T điều khiển đã va chạm với góc sau bên trái ba ga sau xe mô tô 76X8-9203 do bị hại ông

Trần Đ điều khiển đang di chuyển chạy cùng chiều phía trước làm ông Đ và xe mô tô 76X8-9203 do ông Đ điều khiển té ngã xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn T đã điều khiển xe ô tô 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R-059.94 rời khỏi hiện trường, khi bị cáo T điều khiển xe di chuyển đến Trạm Cảnh sát giao thông tại thị xã Đ thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã đưa bị cáo Nguyễn T và phương tiện về Công an huyện M phục vụ công tác điều tra. Quá trình làm việc bị cáo Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông đường bộ trên làm ông Trần Đ bị thương được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có trục đường theo phương B và ngược lại, lòng đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, thẳng, ẩm ướt và không bị che khuất tầm nhìn, rộng 15,70m, giữa đường có vạch sơn kẻ vàng dạng đứt quãng phân thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau và không có dải phân cách cứng; tại nơi giao nhau giữa Quốc lộ A và đường T có hai vạch phân làn đường xe ở ngã ba (đảo mềm), giữa hai đảo có khoảng cách 20,50m. Phần đường phía Tây được chia thành hai làn đường dành cho xe cơ giới rộng 7,45m và một làn đường dành cho xe thô sơ rộng 2,25m chạy cùng chiều nhau; Phần đường phía Đông có một làn đường dành cho xe cơ giới rộng 4,15m và vạch sơn kẻ trắng dạng liên tục tại vị trí tiếp giáp với vạch phân làn đường xe cơ giới ở ngã ba (đảo mềm phía Nam) rộng 1,85m.

Về phía Bắc của hiện trường có phân đường rộng 19,90m, ở giữa có dải phân cách cứng phân thành hai phần đường xe chạy ngược chiều và bằng nhau. Tiếp giáp hai bên mép đường là lề cỏ và nhà dân.

Trên mặt đường, tại vị trí cách điểm mốc về phía Đông Nam 31,50m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 19,25m là vị trí của một đôi dép màu đen có kích thước (29x11)cm. Ký hiệu (V1).

Tại vị trí cách (V1) về hướng T 3,00m và cách mép đường chuẩn về hướng Đông 18,88m là vị trí của một mũ bảo hiểm màu vàng sọc trắng có kích thước (12x28x21)cm. Ký hiệu (V2).

Tại vị trí cách (V2) về hướng Đông Bắc 2,50m, cách mép đường chuẩn về hướng Đông 19,17m và cách tâm giữa hai vạch phân làn đường xe ở giữa ngã ba

(đảo mềm) về hướng Đông Nam 5,6m là tâm vùng chất lạ màu nâu đỏ dạng vũng, kích thước (1,6x1,25)m. Ký hiệu (V3).

Từ vị trí cách tâm (V3) về hướng Tây Nam 21,14m và cách mép đường chuẩn về hướng Tây 0,70m là mặt lăn tiếp xúc mặt đường bánh xe sau của xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9203, đầu xe quay về hướng T, đuôi xe quay về hướng Đ, mặt lăn tiếp xúc mặt đường bánh xe trước cách mép đường chuẩn về hướng Tây 1,00m. Ký hiệu (V4).

Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

* *Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16; Dài 5,92m, rộng:2,50m, cao:3,59m.*

* *Sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 61R-059.94; Dài: 15,00m; Rộng: 2,49m; Cao: 1,62m.*

Cạnh trước bên phải, cách 21cm về phía bên trái và cao cách đất 73cm có một vết hằn lún nhựa trong diện kích thước (6x3)cm, trên bề mặt vết có basmd ính chất lạ màu nâu, vết có hướng từ trái qua phải, cách vết này về phía trên bên trái, mặt mêca của đèn chiếu sáng bên phải có vết trầy xước kích thước (2,5x4)cm.

Mặt ngoài má lốp của bánh xe phía ngoài bên phải của cụm bánh xe thứ hai (hướng từ trước về sau), tại vị trí cách chữ “L” trong cụm từ “LINGLONG” 12cm theo hướng ngược chiều tiến của bánh xe, cách mặt lăn của bánh xe hướng vào tâm 7cm có vết chà sát cao su trong diện kích thước (30x2,5)cm.

* *Xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9203; Dài: 1,82m; Rộng: 0,65m; Cao: 0,96m.*

Mặt trước đầu ngoài cùng tay cầm lái bên phải bị trầy tróc cao su, kích thước (3x0,9)cm.

Cạnh ngoài phía trên cùng của giỏ xe bị trầy tróc sơn và kim loại trong diện kích thước (14x0,5)cm.

Đầu trước bên phải của gác chắn bùn bánh xe trước có vết trầy tróc sơn và mặt bụi trong diện kích thước (5,7x3,2)cm.

Mặt ngoài phía dưới cùng của phuộc nhún bánh xe trước bên phải bị trầy tróc kim loại, kích thước (2x1,2)cm.

Cạnh ngoài của chân thắng bị trầy tróc kim loại, kích thước (3,5x0,7)cm.

Mặt dưới đầu ngoài cùng của gác chân trước bên phải bị trầy tróc kim loại, kích thước (2x1)cm.

Chốt kim loại góc sau bên trái của ba ga sau bị cong queo, đẩy lệch hướng từ sau tới trước, mặt sau phía dưới của chốt kim loại này bị gỉ sắt, trầy tróc kim loại, kích thước (0,5x0,1)cm

Đầu bên trái của khung kim loại bảo vệ đèn xi nhan bị chà sát kim loại và mất bụi, hướng từ sau tới trước, kích thước (10x4)cm. (Đèn xi nhan sau).

Khám nghiệm tử thi Trần Đương

Vùng trán phải có vết xây xước da, bầm tụ máu trong diện kích thước (1x1)cm.

Vùng đỉnh thái dương trái đến gò má trái có nhiều vết xây xước da, bầm tụ máu trong diện kích thước (12x6)cm.

Mặt trong khuỷu tay trái có vết xây xước da trong diện kích thước (12x5)cm, trong vết xây xước da này có vết rách da cơ kích thước (1,5x1)cm.

Mặt trong cẳng chân phải có vết xây xước da, bầm tụ máu trong diện kích thước (1x0,3)cm.

Gôi trái đến 1/3 trên cẳng chân trái có vết xây xước da. Bầm tụ máu trong diện kích thước (10x1,5)cm.

Khám trong: Mô da đầu vùng thái dương trái, thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ vùng này bị rạn nứt một đường nằm dọc kích thước (3x0,1)cm, qua vết nứt có máu bên trong chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 14/TT ngày 16/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của tử thi Trần Đ là: Chấn thương sọ não gây tụ máu nội sọ.

Tại Bản kết luận giám định số 123/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Điềm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R-059.94 với xe mô tô 76X8-9203 là bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R-059.94 (vị trí có vết hằn lún nhựa kích thước (6x3)cm, bề mặt vết có bám dính chất lạ màu nâu, chiều hướng từ trái qua phải, cách mép bên phải 21cm về phía bên trái và cách nên 73cm) với góc sau bên trái ba ga sau xe mô tô 76X8-9203 (vị trí có vết đẩy lệch về trước, trầy tróc kim loại kích thước (0,5x0,1)cm ở đầu chốt kim loại góc sau bên trái của ba ga sau, đầu chốt kim loại bị trầy tróc lớp gỉ sắt).

- Không đủ yếu tố xác định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ mooc 61R-059.94 với xe mô tô 76X8-9203.

- Xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc 61R-059.94 chuyển động đang ở trạng thái đầu xe hướng Đông Nam đuôi xe hướng T va chạm với xe mô tô 76X8-9203 cùng chiều phía trước. Sau điểm va chạm đầu tiên, xe mô tô 76X8-9203 bị ngã nghiêng qua phải và trượt trên mặt đường; xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc 61R-059.94 không còn tại hiện trường tại thời điểm khám nghiệm. Đôi dép (V1), mũ bảo hiểm (V2), vùng dấu vết màu nâu đỏ (V3) là của nạn nhân điều khiển xe mô tô 76X8-9203 quá trình ngã xuống mặt đường để lại; vị trí, trạng thái xe mô tô 76X8-9203 đã được thay đổi so với thời điểm vừa xảy ra tai nạn.

- Không có cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 04/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Không có dữ liệu tốc độ, tọa độ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 61R-059.94 trong thời gian từ 13 giờ 40 phút đến 14 giờ 20 phút ngày 03/01/2023 lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình, màu đen, kích thước (10x6,3x2,7)cm, model: VN88-4G, Imei: F/W: V7A18 867648042137875.

Tại Bản kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Tại thời điểm tiến hành giám định kích thước container được đặt trên liên kết với sơ mi rơ moóc (chở container) biển kiểm soát 61R-059.94 không đúng thông số an toàn kỹ thuật. Do đó, xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 61R-059.94 không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 12/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trần Đ không có còn.

* Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo Nguyễn T và đại diện Công ty Cổ phần D đã bồi thường cho gia đình bị hại ông Trần Đ tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Gia đình ông Trần Đ cũng đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Tấn . Đây là những tình tiết được xem

xét giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tạm giữ và xử lý:

- Ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16, sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 61R-059.94, 01 (một) thiết bị giám sát hành trình và các giấy tờ có liên quan đến phương tiện của Công ty Cổ phần D. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Công ty trên.

- 01 giấy phép lái xe hạng FC của Nguyễn Tấn . Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Tấn .

- 01 mô tô biển kiểm soát 76X8-9203, 01 (một) đôi dép cao su màu đen, 01 (một) mũ bảo hiểm và giấy phép lái xe hạng A1 của ông Trần Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông Trần Đ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn T và đại diện Công ty Cổ phần D đã bồi thường cho gia đình ông Trần Đ tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Nên đề nghị không xem xét.

Cáo trạng số: 32 /CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở, chứng cứ xác định: Vào ngày 03/01/2023, tại ngã ba giao nhau với đường tránh Quốc lộ A tại Km1072+500 thuộc Thôn C, Đ, Mộ Đ2, bị cáo Nguyễn T trong khi điều khiển xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc 61R-059.94 chuyển hướng vào đường tránh Quốc lộ A đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô do bị hại ông Trần Đ đang điều khiển chạy cùng chiều liền trước xe của bị cáo nên bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo 61H-078.16 kéo theo sơ mi rơ moóc 61R-059.94 do bị cáo Nguyễn T điều khiển đã va chạm với góc sau bên trái ba ga sau xe mô tô 76X8-9203 do ông Đ điều khiển đang di chuyển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Trần Đ bị thương được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện. Hành vi của bị cáo T xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm chết 01 người, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do lỗi của bị cáo.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn T đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường Bộ. Đồng thời, ngay sau khi xảy ra tai nạn, tuy bị cáo Nguyễn T đã dừng phương tiện và xuống xe nhưng khi thấy bị hại ông Đ đang bị thương đã không tham gia cấp cứu mà lên xe và điều khiển xe rời khỏi hiện trường vụ tai nạn để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn T đã vi phạm vào khoản 17 Điều 8, khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của Nguyễn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Gia đình bị hại ông Trần Đ cũng đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Tấn . Đây là những tình tiết được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt: Hành vi tham gia giao thông đường bộ điều khiển xe ô tô không chấp hành đúng quy định khi tham gia giao thông của bị cáo đã gây ra vụ tai nạn mà hậu quả làm thiệt hại về tính mạng cho người khác. Bị cáo đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ và điều kiện bắt buộc của người lái xe khi tham gia giao thông đường bộ. Do tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng nên xét thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật giao thông trong nhân dân. Tuy nhiên, cũng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn T và đại diện Công ty Cổ phần D đã bồi thường cho gia đình ông Trần Đ tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Gia đình bị hại không có yêu cầu gì dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9203 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[10.1] Cơ quan điều tra- Công an huyện M đã trả lại tài sản cho Công ty ô tô đầu kéo biển kiểm soát 61H-078.16, sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 61R-059.94, 01

(một) thiết bị giám sát hành trình và các giấy tờ có liên quan đến phương tiện của Công ty Cổ phần D. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.2] Cơ quan điều tra- Công an huyện M đã trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC của bị cáo Nguyễn Tấn . Nên Hội đồng xét xử không xem xét

[10.3] Cơ quan điều tra- Công an huyện M đã trả lại 01 mô tô biển kiểm soát 76X8-9203, 01 (một) đôi dép cao su màu đen, 01 (một) mũ bảo hiểm và giấy phép lái xe hạng A1 của bị hại ông Trần Đ là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[13] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn T cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS công an huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sang